TAND HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Nguyễn Xuân Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2022/HSST-QĐ ngày 30/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Việt D;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Cán bộ hợp đồng Trung tâm y tế huyện HH; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Dương Văn Hải, sinh năm 1967; Con bà: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1974; Vợ: Phạm Thị Bích, sinh năm 1996;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021;

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa (có mặt).

2. Họ và tên: **Phạm Văn Thế A;** Tên gọi khác: Thắng

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Phạm Văn Tính, sinh năm 1967; Con bà: Nguyễn Thị Xuyên, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 (là bị cáo trong vụ án)

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019;

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 13/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1992;

Nơi cư trú: thôn Giữa, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12.

Con ông: Nguyễn Văn Thị, sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1966; Vợ: Trần Thị Thu Thảo, sinh năm 2000;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020;

Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 38/2014/HSST ngày 18/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo thử thách 05 năm về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (chấp hành xong án phí năm 2014)

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 13/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Họ và tên: **Trần Văn P;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Trần Văn Lĩnh- đã chết; Con bà: Nguyễn Thị Mạ, sinh năm 1944;

Vợ: Hà Thị Thu H, sinh năm 1995 (là bị can trong vụ án)

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015;

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 13/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Họ và tên: **Nguyễn Thế H;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn Hoàn, sinh năm 1968; Con bà: Chu Thị Kim, sinh năm 1968; Vợ: Trần Thị Xuân, sinh năm 1994;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020;

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 06/7/2022 đến ngày 13/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nữ ; Sinh năm 1991;

Nơi thường trú: Thôn Phúc Hạ 2, xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

Nơi tạm trú: Thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 04/12.

Con ông: Nguyễn Văn Miền, sinh năm 1971; Con bà: Ngô Thị Loan, sinh năm 1970; Chồng, con: Chưa có; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt)

7. Họ và tên: **Hà Thị Thu H;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nữ; Sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12.

Con ông: Hà Văn Hảo, sinh năm 1976; Con bà: Hoàng Thị Thúy, sinh năm 1977; Chồng: Trần Văn Du, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

8. Họ và tên: **Hà Thị Mai H;** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nữ; Sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Tân, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Y tá tại Bệnh viện đa khoa Hùng Cường; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Hà Văn Khoa, sinh năm 1970; Con bà: Hoàng Thị Hướng, sinh năm 1972; Chồng: Dương Văn Thanh, sinh năm 1989; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có đơn xin xét xử vắng mặt).

9. Họ và tên: **Hà Thị D;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Tân, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12.

Con ông: Hà Văn Sách, sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị Canh- đã chết; Chồng: Dương Văn Thành, sinh năm 1974;

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 02. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

10. Họ và tên: **Đoàn Văn B;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn Kép, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Đoàn Văn Cậy, sinh năm 1961; Con bà: Nguyễn Thị Vượng, sinh năm 1963; Vợ: Trần Thị Lan Uyên, sinh năm 1996;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

11. Họ và tên: **Trần Văn T;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Kép, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn Lý, sinh năm1962; Con bà: Đoàn Thị Dung, sinh năm 1962; Vợ: Hà Thị Mỹ Dung, sinh năm 1995; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2021;

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

12. Họ và tên: **Nguyễn Thị H;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn Bát, sinh năm 1975; Con bà: Trần Thị Hiển, sinh năm 1978; Chồng: Phạm Văn Thế A, sinh năm 1994 (là bị cáo trong vụ án);

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

13. Họ và tên: **Hoàng Thị H;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Thôn Nành Tón, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Hoàng Văn Lượng, sinh năm 1970; Con bà: Nguyễn Thị Thêm, sinh năm 1976; Chồng: Vũ Tuấn Quyền, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2019; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

14. Họ và tên: **Nguyễn Tiến M;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12.

Con ông: Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1979; Vợ: Nguyễn Thị Mừng, sinh năm 2000; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2020; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

15. Họ và tên: **Trần Văn Th;** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12.

Con ông: Trần Văn Sưa, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Chuyên, sinh năm 1960; Vợ: Dương Thị Yến, sinh năm 1998; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Dương Việt D, Luật sư Trần Văn Tám, Luật sư Văn phòng Luật sư Đồng Tâm và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang (có mặt).

** **Nguyên đơn dân sự**:*

1. Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP do ông Nguyễn Văn Khanh, Tổng giám đốc đại diện. Ủy quyền cho ông Đỗ Ngọc Minh, chức vụ: Tổ trưởng tổ Bảo vệ đại diện.

Địa chỉ: thôn An Hòa, xã Đoan Bái, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh BG do bà Nguyễn Thị Thu Hiền, chức vụ Trưởng phòng chế độ Bảo hiểm đại diện (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:*

- Trung tâm y tế huyện HH, do ông Vũ Văn Hoàn, chức vụ: Giám đốc trung tâm Y tế đại diện (vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa nhận được Văn bản số 14/2022/CV-TGĐ đề ngày 29/6/2022 của Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP (gọi tắt là Công ty Hà Phong) về việc có 10 công nhân thuộc công ty có dấu hiệu sử dụng Giấy ra viện và Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội do Trung tâm y tế huyện HH cấp có dấu hiệu làm giả để được nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội kèm theo 10 giấy chứng nhận nghỉ bảo hiểm xã hội và 02 giấy ra viện do Trung tâm y tế huyện HH cấp.

Trong các ngày 05/7/2022; 06/7/2022; 08/7/2022; 09/7/2022; 10/7/2022; 11/7/2022 Dương Việt D, sinh năm 1994; Phạm Văn Thế A, sinh năm 1994; Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 đều ở tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa; Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 ở thôn Giữa, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa; Trần Văn P, sinh năm 1991; Nguyễn Thế H, sinh năm 1991; Hà Thị Thu H, sinh năm 1995 đều ở thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa; Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1991 ở thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa; Hà Thị Mai H, sinh năm 1993; Hà Thị D, sinh năm 1977 đều ở thôn Ngọc Tân, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa; Đoàn Văn B, sinh năm 1990; Trần Văn T, sinh năm 1991 đều ở thôn Kép, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên; Hoàng Thị H, sinh năm 1996 ở thôn Nành Tón, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên; Nguyễn Tiến M, sinh năm 1996 ở thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa; Trần Văn Th, sinh năm 1994 ở thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa đến Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi đầu thú Dũng giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, có số IMEI là 355688071549516; Hương giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh ngọc, có số IMEI1: 863601047176418, số IMEI2: 863601047176400 (BL 317,318, 347, 348, 367,368, 387, 388, 402, 403, 421, 422, 437, 438, 457, 758, 472, 473, 489, 490, 508, 509, 522, 523, 537, 538, 582, 583, 597, 598).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã khám xét khẩn cấp nơi ở và nơi làm việc của Dương Việt D. Kết quả: Không thu giữ đồ vật tài liệu gì (BL 177-183)

Ngày 06/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1987 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa. Kết quả thu giữ 01 cây máy tính nhãn hiệu Fujitsu (BL184-188).

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Dương Việt D; sinh năm: 1994; trú tại: tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang là Cán bộ hợp đồng, làm việc tại Phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Trung tâm y tế huyện HH. Khoảng tháng 4/2022, trong quá trình làm việc Dũng thấy có nhiều người là công nhân không đi khám, chữa bệnh nhưng có

nhu cầu làm "Giấy ra viện" hoặc "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" để hợp thức hóa cho những ngày nghỉ không có lý do của họ ở Công ty, tránh bị phạt, trừ tiền tuân thủ nội quy cũng như được hưởng thêm tiền chế độ ốm đau do Bảo hiểm xã hội chi trả. Do được giao quản lý, sử dụng con dấu của Trung tâm để đóng vào các văn bản, tài liệu; trong đó có "Giấy ra viện" và "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cấp cho bệnh nhân đến khám, điều trị bệnh. Từ đó, Dũng đã nảy sinh việc làm giả các giấy tờ trên, bán cho những người có nhu cầu để kiếm lời. Sau đó, Dũng học giả chữa ký của ông Dương Văn Hải - Phó Giám đốc và ông Nguyễn Đình Hiệp - Phó trưởng khoa Nội Trung tâm y tế huyện HH để phục vụ cho việc làm giả giấy tờ. Sau đó, Dũng tìm người có nhu cầu làm giả "Giấy ra viện", "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội". Khi có người đặt làm giả, Dũng yêu cầu cung cấp Thẻ bảo hiểm y tế để lấy thông tin làm giả. Căn cứ vào số ngày nằm viện hoặc số ngày nghỉ mà người đặt làm giả yêu cầu, Dũng sẽ thu từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng cho một giấy. Sau đó, Dũng dùng mẫu "Giấy ra viện", "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" do Trung tâm y tế ban hành, mang đến quán photo của Nguyễn Ngọc Q; sinh năm: 1987; trú tại: TDP số 1, thị trấn Thắng thuê đánh máy theo mẫu, thể hiện các thông tin của người cần làm giả rồi đem về cơ quan, ký giả chữ ký của Bác sỹ Hải vào mục "Thủ trưởng đơn vị" và Bác sỹ Hiệp vào mục "Trưởng khoa" đối với "Giấy ra viện"; ký giả chữ ký của Bác sỹ Hải vào mục "Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị" và Bác sỹ Hiệp vào mục "Người hành nghề KB, CB" đối với "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" và đóng dấu của Trung tâm y tế huyện HH và dấu chức danh vào mục có chữ ký của Bác sỹ Hải. Khi đã hoàn thiện giấy tờ giả, Dũng liên hệ với người đã đặt làm giả để đến lấy và thanh toán tiền, người nào không đến lấy được thì Dũng sẽ gửi ở quầy thuốc Dung Hoàn (cửa hàng số 90) ở ngoài cổng Trung tâm y tế do chị Nguyễn Thị D; sinh năm: 1989; trú tại: tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa là chủ và bảo họ đến lấy, khi nào lấy thì chuyển tiền qua tài khoản hoặc sau đó đưa tiền mặt cho Dũng.

Từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2022, Dương Việt D đã làm giả 02 "Giấy ra viện" và 10 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", cụ thể:

Làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Nguyễn Văn H.

Nguyễn Văn H đang làm công nhân tại Tổ 72, Xí nghiệp 4 thuộc Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Ngày 31/5/2022, Hưng nhờ Dũng làm giả 01 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội với thời gian nghỉ là 03 ngày (từ ngày 30/5/2022 đến hết ngày 01/6/2022), Dũng không thu tiền. Trong tháng 6/2022, Hưng đã được Công ty bảo hiểm thanh toán số tiền 363.400 đồng.

Làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Nguyễn Thị Ng

Nguyễn Thị Ng đang làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Khoảng đầu năm 2022, Ngọc đi khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà gặp

và nói chuyện với Dương Việt D thì biết Dũng làm được giấy xác nhận đi viện mà không phải đi khám, chữa bệnh. Đến tháng 6/2022, Ngọc đã liên hệ nhờ Dũng làm giả giấy đi viện để nghỉ trong 7 ngày, từ ngày 07/6/2022 đến hết ngày 13/6/2022 hết 450.000 đồng. Ngọc đã được Công ty bảo hiểm thanh toán số tiền 450.000 đồng.

Thông qua Nguyễn Thế H; sinh năm: 1991; trú tại: thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa làm giả 02 "Giấy ra viện" cho Trần Văn P và Hà Thị Thu H.

Nguyễn Thế H và Trần Văn P là bạn cùng thôn. Tháng 6/2022 Huy, Phong và Hà có ý định nghỉ làm ở Công ty để đi chơi. Phong nói cho Huy biết việc Phong và vợ là Hà cùng làm ở Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP nên việc xin nghỉ đi chơi sẽ rất khó, nếu tự nghỉ không phép thì sẽ không được tính lương chuyên cần. Do biết Dũng có khả năng làm các loại giấy tờ đi viện mà không phải nằm viện nên Huy có nói với Phong về việc nhờ Dũng làm "Giấy ra viện" để có lý do nghỉ ở Công ty. Thấy vậy, Phong nhờ Huy làm giấy ra viện cho Phong và Hà. Sau đó, Phong có nói chuyện với Hà là đã nhờ người xin giấy ra viện. Huy nhờ Dũng làm 02 "Giấy ra viện". Ngày 02/6/2022, Phong cùng Huy đến Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà để gặp Dũng. Khi đến cổng Trung tâm y tế, Phong đứng ở ngoài cổng, đưa cho Huy hai Thẻ bảo hiểm y tế (thẻ của Phong và của Hà) cùng số tiền 1.600.000 đồng. Huy vào trong gặp Dũng, đưa cho Dũng hai Thẻ bảo hiểm y tế và số tiền 1.600.000 đồng, đồng thời nói với Dũng là làm "Giấy ra viện" thể hiện ngày vào viện là ngày 03/6 và ngày ra viện là 06/6/2022. Sau khi nhận 02 giấy ra viện giả, Dũng thông báo cho Huy biết chi phí làm giấy hết 200.000 đồng, số tiền còn thừa là 1.400.000 đồng sẽ trả lại sau. Huy cầm 02 "Giấy ra viện" về và đưa cho Phong. Hai "Giấy ra viện" trên được Phong và Hà nộp cho Công ty Hà Phong.

Làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Phạm Văn Thế A.

Phạm Văn Thế A làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Đầu tháng 6/2022, Phạm Văn Thế A muốn xin nghỉ làm một vài ngày nhưng không được nên nảy sinh việc làm giả giấy đi viện để chuyển cho Công ty xác nhận lý do nghỉ. Do có quan hệ bạn bè và biết Dương Việt Dũng có khả năng làm được giấy đi viện giả nên đã liên hệ thuê Dũng làm. Ngày 06/6/2022, Thế Anh mang Thẻ bảo hiểm y tế đưa cho Dũng và bảo Dũng làm giấy đi viện nghỉ từ ngày 06/6/2022 đến hết 12/6/2022. Đến chiều cùng ngày, Dũng liên hệ với Thế Anh hẹn đến cổng Trường Trung học phổ thông Hiệp Hoà số 1, tại đây Dũng đưa cho Anh 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội". Đến ngày 13/6/2022, do chưa xong việc nên Thế Anh liên hệ với Dũng đặt làm giấy đi viện nghỉ trong 02 ngày, từ 13/6/2022 đến hết 14/6/2022. Sáng ngày 15/6/2022, Thế Anh tiếp tục liên hệ với Dũng đặt làm giấy nghỉ trong 04 ngày, từ 15/6/2022 đến hết ngày 18/6/2022. Sau khi đã nhận được 03 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", Thế Anh đưa cho Dũng 450.000 đồng. Thế Anh đã nộp giấy trên cho Công ty Hà Phong.

Thông qua Phạm Văn Thế A làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Nguyễn Thị H và Hoàng Thị H

Phạm Văn Thế A đã nhờ Dương Việt D làm giả 02 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Nguyễn Thị H (vợ Phạm Văn Thế A) và Hoàng Thị H; cụ thể:

Nguyễn Thị H đang làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Vào sáng ngày 14/6/2022, Hoa muốn nghỉ làm ở nhà nên đã bảo chồng là Phạm Văn Thế A nhờ làm giả giấy đi viện để có lý do nghỉ ở nhà, Hoa có đưa Thẻ bảo hiểm y tế của mình cho Thế Anh. Đến đầu giờ chiều cùng ngày, Thế Anh gặp Hoàng Thị H và được Hiền nói cho Thế Anh biết về việc: Buổi sáng đi khám ở Bệnh viện phổi Bắc Giang nhưng do khám dịch vụ nên không có giấy tờ xác nhận, nếu như thế thì sẽ bị trừ tiền thưởng tuân thủ nội quy. Sau đó, Hiền có nhờ Thế Anh xin hộ giấy đi viện, Thế Anh đồng ý và yêu cầu Hiền đưa thẻ bảo hiểm y tế để làm giấy. Sau đó, Thế Anh cầm Thẻ bảo hiểm y tế của Hoa và của Hiền đến gặp Dũng, nhờ làm giả 02 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", nghỉ trong ngày 14/6/2022. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Dũng đưa cho Thế Anh 02 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" có thông tin của Hoa, Hiền và không thu tiền. Tối cùng ngày, Thế Anh đưa giấy cho Hoa và sáng ngày 15/6/2022, đưa giấy cùng Thẻ bảo hiểm y tế cho Hiền. Hai "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" trên được Hoa và Hiền nộp cho Công ty để làm căn cứ xác nhận lý do nghỉ ngày 14/6/2022.

Thông qua Trần Văn T làm giả 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Đoàn Văn B.

Đoàn Văn B đang làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Do có kế hoạch đi chơi vào các ngày 10, 11/6/2022 nên trước đó Bản có xin nghỉ phép năm nhưng không được Công ty chấp thuận. Ngày 09/6/2022, Bản có gọi điện cho Tỉnh để nhờ xin giấy đi viện trong ngày 10, 11/6/2022. Do quen biết với Dương Việt D nên Tỉnh đồng ý và bảo Bản cung cấp Thẻ bảo hiểm y tế. Sau đó, Bản đến nhà Tỉnh, đưa Thẻ bảo hiểm y tế cho Tỉnh và nhờ xin giấy đi viện trong hai ngày, là ngày 10, 11/6/2022. Tỉnh liên hệ với Dũng để nhờ làm "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà thì được Dũng đồng ý và yêu cầu Tỉnh cầm Thẻ bảo hiểm y tế của người cần làm giấy lên cho Dũng. Đến ngày 10/6/2022, Tỉnh đi đến Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà để gặp Dũng, Tỉnh đưa Thẻ bảo hiểm y tế của Bản cho Dũng và bảo làm giấy nghỉ ốm cho Bản trong hai ngày, là ngày 10, 11/6/2022. Đến chiều cùng ngày, Dũng liên hệ, thông báo cho Tỉnh biết giấy đã làm xong, lên lấy về. Sau đó, Tỉnh đến Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà gặp Dũng. Dũng đưa cho Tỉnh 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" thể hiện thông tin của Bản với ngày nghỉ là từ 10/6/2022 đến hết 11/6/2022 cùng Thẻ bảo hiểm y tế của Bản và thu của Tỉnh 150.000 đồng. Đến chiều ngày 12/6/2022, Tỉnh đưa "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cùng Thẻ bảo hiểm y tế cho Bản cũng như nói cho Bản biết tiền làm giấy hết 150.000 đồng. Bản đưa cho Tỉnh 250.000 đồng, trong đó có 150.000 đồng tiền làm giấy và 100.000 đồng cho Tỉnh. Ngày

13/6/2022, Bản nộp "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả cho Công ty Hà Phong.

Thông qua Hà Thị Mai H làm giả 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Hà Thị D.

Hà Thị D đang làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Do muốn nghỉ việc vào ngày 17, 18/6/2022 nên trước đó Dịu có xin nghỉ phép năm nhưng không được Công ty chấp thuận. Dịu có nghe mọi người nói về việc nghỉ mà có giấy xác nhận đi viện của cơ sở y tế thì sẽ không bị trừ tiền tuân thủ nội quy. Chiều ngày 16/6/2022, Dịu đến gặp Hương và nhờ xin giấy nghỉ ốm, do ở Bệnh viện Hùng Cường nơi Hương làm việc không thể xin được giấy nghỉ ốm mà không phải đi khám, chữa bệnh nên Hương từ chối. Khi đó, Dịu tiếp tục nhờ Hương xem có quen biết ai thì xin hộ, do trước đó Hương nghe có người nói về việc Dương Việt D làm được giấy nghỉ ốm, vì vậy Hương đã liên hệ với Dũng để nhờ làm giấy nghỉ ốm cho Dịu trong hai ngày, là ngày 17, 18/6/2022 thì Dũng đồng ý đồng thời yêu cầu cung cấp Thẻ bảo hiểm y tế và chuyển khoản 150.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Dũng hẹn chiều ngày 17/6/2022 đến quầy thuốc Dung Hoàn để lấy giấy. Chiều ngày 18/6/2022, Hương đến quầy thuốc Dung Hoàn lấy 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" của Dịu. Hương nói cho Dịu tiền làm giấy hết 150.000 đồng. Dịu đưa cho Hương 200.000 đồng tiền mặt, trong đó có 150.000 đồng tiền làm giấy và 50.000 đồng là tiền Dịu cho Hương. Ngày 20/6/2022, Dịu đi làm và nộp "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả cho Công ty Hà Phong.

Thông qua Trần Văn Th làm giả 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Nguyễn Tiến M.

Nguyễn Tiến M đang làm công nhân tại Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP. Quá trình làm việc, Mạnh được Trần Văn Th là công nhân làm cùng tổ nói chuyện về việc có thể mua được giấy đi viện mà không phải đi khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Sáng ngày 15/6/2022, Mạnh muốn nghỉ làm 03 ngày. Vì vậy, Mạnh đã liên hệ, nhờ Thắm mua hộ giấy đi viện để có lý do nghỉ làm trong 03 ngày, từ ngày 15/6/2022 đến hết ngày 17/6/2022. Do trước đó, trong một lần đi khám bệnh tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà, Thắm có quen và biết Dương Việt D có thể làm được giấy đi viện mà không cần khám, chữa bệnh, chi phí để làm giấy là 200.000 đồng nên Thắm đã đồng ý và bảo Mạnh gửi Thẻ bảo hiểm y tế cũng như báo giá cho việc làm giấy là hết 300.000 đồng. Sau đó, Mạnh gửi ảnh Thẻ bảo hiểm y tế, đồng thời chuyển khoản số tiền 300.000 đồng cho Thắm. Khi được Mạnh nhờ làm giấy đi viện, Thắm đã liên hệ với Dũng để đặt vấn đề làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" cho Mạnh trong 03 ngày, từ ngày 15/6/2022 đến hết ngày 17/6/2022 và được Dũng đồng ý làm với giá 200.000 đồng. Tiếp theo, Thắm gửi hình ảnh Thẻ bảo hiểm y tế của Mạnh và chuyển khoản cho Dũng 200.000 đồng.

Đến chiều ngày 15/6/2022, Mạnh liên hệ hẹn gặp Dũng ở cổng Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà. Dũng đưa cho Mạnh 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà, thể hiện thông tin cá nhân của

Mạnh và số ngày nghỉ là 03 ngày từ 15/6/2022 đến hết ngày 17/6/2022. Mạnh cầm giấy về và nghỉ ở nhà đến hết ngày 17/6/2022. Đến ngày 18/6/2022, Mạnh nộp giấy này cho Công ty Hà Phong.

Về hành vi Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức của Hà Thị Thu H.

Quá trình Trần Văn P nhờ Nguyễn Thế H thuê Dương Việt D làm giả "Giấy ra viện" cho bản thân Phong và vợ là Hà Thị Thu H thì việc liên hệ, cung cấp thông tin, kinh phí đều do Phong thực hiện, Hà không tham gia vào việc làm giả "Giấy ra viện". Khi được Trần Văn P nói về việc nhờ người làm giấy đi viện để đi chơi cũng như khi nhận "Giấy ra viện" thể hiện thông tin cá nhân của mình, thấy thời gian nằm viện từ ngày 03/6/2022 đến ngày 06/6/2022, trùng với thời gian đi chơi thì Hà nhận thức được "Giấy ra viện" đó là giả. Do quy định của Công ty, khi nghỉ không có phép hoặc không có lý do thì sẽ bị hạ loại, bì trừ tiền tuân thủ nội quy. Vì vậy, với mục đích xác nhận lý do cho những ngày nghỉ không phép, tránh bị hạ loại, bị trừ tiền tuân thủ nội quy nên Hà đã sử dụng "Giấy ra viện" giả để nộp cho Công ty.

Ngày 06/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định số 160/QĐ trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định tài liệu, chữ viết, chữ ký của 02 (hai) "Giấy ra viện" và 10 (mười) "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" do Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP cung cấp. Tại Kết luận giám định số 1190/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Hình dấu tròn đỏ có nội dung "TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HIỆP HÒA", trên 02 tờ "Giấy ra viện" và 10 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" so với hình dấu của Trung tâm y tế huyện HH cung cấp là do cùng một con dấu đóng ra.

- Hình dấu chức danh có nội dung "PHÓ GIÁM ĐỐC - BS.DƯƠNG VĂN HẢI" trên 02 "Giấy ra viện" và 10 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" so với hình dấu của Trung tâm y tế huyện HH cung cấp là do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký dưới mục "Thủ trưởng đơn vị" trên các "Giấy ra viện" và dưới mục "Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị" trên "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" là do Dương Việt D ký ra.

- Chữ ký, chữ viết dưới mục "Trưởng khoa" trên "Giấy ra viện" và dưới mục "Người hành nghề KB, CB" trên "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" là do Dương Việt D ký, viết ra.(BL 194-197).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã kiểm tra điện thoại thu giữ của Dũng và Hà Thị Mai H kết quả không có nội dung liên quan đến hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức (BL 338, 557).

Tại Bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Dương Việt D đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự; hành vi của Phạm Văn Thế A; Trần Văn P; Nguyễn Thế

H đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Văn H Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự; hành vi của Hà Thị Thu H đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Về phía nguyên đơn dân sự là Bảo hiểm xã hội tỉnh BG và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về phía Nguyên đơn dân sự là Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP do ông Đỗ Ngọc Minh đại diện có mặt trình bày và không có yêu cầu và đề nghị gì đối với các bị cáo.

Về phía Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Dương Việt D; Phạm Văn Thế A; Trần Văn P; Nguyễn Thế H; Nguyễn Văn H Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"; Hà Thị Thu H phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Dương Việt D: Từ 03 năm đến 03 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Phong)

Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Thế A Từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm 08 tháng đến 05 năm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Thắng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thế H Từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm 00 tháng đến 04 năm 04 tháng . Giao các bị cáo cho UBND xã Lương Phong giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P : Từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm 00 tháng đến 04 năm 04 tháng . Giao các bị cáo cho UBND xã Lương Phong giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H: Từ 06 tháng đến 08 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ 05.7.2022 đến 13.7.2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm cho bị cáo Hà điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS)

Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th; Hà Thị Thu H: Mỗi bị cáo từ 30 đến 35 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; truy thu của bị cáo Dũng 1.600.000 đồng; bị cáo Thắm 100.000 đồng; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 của Dũng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của bị cáo Hương là công cụ phương tiện dùng để phạm tội; Trả lại chị Quỳnh 01 cây máy tính.

Về án phí: áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326, Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí HSST theo quy định (miễn tiền án phí cho bị cáo Ngọc, bị cáo Thắm do thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Các bị cáo Dương Việt D; Phạm Văn Thế A; Trần Văn P; Nguyễn Thế H; Nguyễn Văn H; Nguyễn Thị Ng; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th; Hà Thị Thu H không có tranh luận gì với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Chỉ xin HĐXX xem xét đến hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo để giảm nhẹ mức hình phạt tù cũng như hình phạt tiền cho các bị cáo.

Bị cáo Hưng đề nghị HĐXX xem xét đến hành vi của bị cáo để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Về phía Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo Dũng trình bày: Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo Luật sư xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, điều kiện gia đình khó khăn 02 con còn nhỏ dại. Do đó đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị cáo Hương, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo điểm c khoản 2 Điều 290; khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Về tội danh: Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2022 Dương Việt D Phạm Văn Thế A; Nguyễn Văn H; Trần Văn P; Nguyễn Thế H; Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th đã có hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Hà Thị Thu H có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: Cụ thể như sau.

Dương Việt D trực tiếp làm giả ra 02 "Giấy ra viện" và 10 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", thu lợi bất chính từ việc làm giả tài liệu 1.600.000 đồng.

Phạm Văn Thế A 04 lần thuê Dương Việt D làm giả 05 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", trong đó: Làm 03 giấy cho mình hết số tiền 450.000 đồng; làm 02 giấy cho Nguyễn Thị H và Hoàng Thị H.

Trần Văn P thông qua Nguyễn Thế H thuê Dương Việt D làm giả 02 "Giấy ra viện" cho Phong và Hà Thị Thu H.

Nguyễn Thế H làm trung gian giúp Trần Văn P thuê Dương Việt D làm giả 02 "Giấy ra viện".

Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Văn H trực tiếp thuê Dương Việt D làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", mỗi bị can làm giả 01 giấy.

Hà Thị D, Đoàn Văn B, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị H, Nguyễn Tiến M thông qua trung gian thuê Dương Việt D làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", mỗi bị can làm giả 01 giấy.

Trần Văn Th là trung gian làm giả cho Nguyễn Tiến M làm giả 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" để thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng.

Hà Thị Mai H, Trần Văn T là trung gian, làm giả "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội", mỗi bị can tham gia làm giả 01 giấy.

Bị can Hà Thị Thu H không liên hệ, không cung cấp thông tin phục vụ việc làm giả "Giấy ra viện" cho bản thân, tuy nhiên Hà không đi viện, được chồng đưa cho "Giấy ra viện" để nộp cho Công ty và biết rõ "Giấy ra viện" đó là tài liệu giả nhưng vẫn sử dụng để nộp cho Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP để hưởng tiền tuân thủ nội quy và tiền chế độ ốm đau do bảo hiểm chi trả.

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất vụ án và vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu, gây bức xúc trong nhân dân, gây khó khăn cho công tác quản lý xã hội và quản lý của cơ quan Nhà nước, làm ảnh hưởng an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự, có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Dương Việt D giữ vai trò chính trong vụ án, bởi lẽ bị cáo đã lợi dụng được Trung tâm y tế huyện giao nhiệm vụ đóng dấu và trả kết quả giấy tờ của bệnh nhân. Tuy nhiên khi thấy nhiều công nhân có nhu cầu mua các giấy tờ "Ra viện" để hợp thức hóa cho những ngày nghỉ của họ ở Công ty, tránh bị phạt cũng như được hưởng thêm tiền chế độ ốm đau do Bảo hiểm chi trả nên bị cáo đã thực hiện việc làm giả để bán kiếm lời. Số tiền bị cáo thu lời bất chính là 1.600.000đồng. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cao hơn các bị cáo khác.

Giữ vai trò tiếp theo là bị cáo Phạm Văn Thế A, bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Thế H giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo vừa trực tiếp thuê bị cáo Dũng làm giả giấy tờ, vừa làm trung gian giúp các bị cáo khác thuê Dũng làm giả giấy tờ. Tuy nhiên các bị cáo không có tư lợi gì gì trong việc làm trung gian mà chỉ nhằm mục đích hợp thức hóa cho những ngày nghỉ của họ ở Công ty, tránh bị phạt cũng như được hưởng thêm tiền chế độ ốm đau do Bảo hiểm chi trả. Do đó các bị cáo cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

Đối với các bị cáo còn lại như bị cáo Nguyễn Văn H Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th và Hà Thị Thu H cùng có vai trò ngang nhau trong vụ án. Các bị cáo không có tư lợi gì mà chỉ nhằm mục đích hợp thức hóa cho những ngày nghỉ của họ ở Công ty, tránh bị phạt cũng như được hưởng thêm tiền chế độ ốm đau do Bảo hiểm chi trả. Do đó các bị cáo cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th; Hà Thị Thu H "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai nhận rõ hành vi

phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Các bị cáo Dương Việt D, Phạm Thế Anh, Nguyễn Văn H, Trần Văn P và Nguyễn Thế H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Dương Việt D là tên có vai trò chính trong vụ án, bản thân bị cáo là người trực tiếp làm giả các giấy tờ nhằm thu lời bất chính, bị cáo Nguyễn Văn H mặc dù phạm tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên năm 2014 bị cáo đã được Tòa án cho hưởng án treo, nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa cho bản thân, nay lại phạm tội. Do vậy cần phải phạt tù giam đối với 2 bị cáo để dăn đe và phòng ngừa chung cho loại tội này.

Các bị cáo Phạm Thế Anh, Trần Văn P và Nguyễn Thế H sau khi phạm tội đã ra đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th; Hà Thị Thu H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Bản thân các bị cáo làm giả giấy tờ cũng chỉ nhằm mục đích hợp thức hóa các ngày nghỉ để tránh bị hạ phân loại và trừ tiền thưởng tuân thủ nội quy. Xét thấy hành vi của các bị cáo không nguy hại cho xã hội, nên không cần thiết phải áp dụng các hình phạt tù hoặc cải tạo không giam giữ mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Đối với Dương Việt D khai nhận có thông qua người phụ nữ tên "Thảo" sinh năm 1987 ở xã Ngọc Sơn và một người đàn ông tên "Công" sinh năm 2000 ở xã Danh Thắng để tìm người có nhu cầu làm giả giấy tờ. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng trên nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Ngọc Q; sinh năm: 1987; trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định chị Quỳnh không biết các tài liệu soạn thảo sẽ được Dũng hoàn thiện để làm giả, không liên quan đến hành vi phạm tội của Dương Việt D. Do vậy, hành vi của Nguyễn Ngọc Q không phạm tội.

Đối với chị Nguyễn Thị D; sinh năm: 1989; trú tại: tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa chủ quầy thuốc Dung Hoàn (quầy thuốc số 90). Quá trình điều tra xác định chị Dung chỉ giúp Dũng chuyển các giấy tờ mà không biết các giấy tờ đó là giả cũng như không thu lợi gì từ hành vi phạm tội của các bị can. Do vậy, hành vi của Dung không phạm tội.

Đối với anh Trần Văn Đoàn; sinh năm: 1994; trú tại: thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đã cho Nguyễn Thị Ng số điện thoại của Dương Việt D để tự liên hệ mà không biết Dũng làm các giấy tờ, tài liệu giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả để hưởng tiền tuân thủ nội quy tháng 5/2022 cũng như trục lợi bảo hiểm của Nguyễn Văn H và hành vi sử dụng "Giấy ra viện" để trục lợi bảo hiểm của Trần Văn P, Hà Thị Thu H. Do số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên hành vi chưa cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền thưởng tuân thủ nội quy tháng 5/2022 mà Nguyễn Văn H sử dụng "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả để không bị trừ lương, đến nay Đại diện Công ty cổ phần may Xuất Khẩu HP không đề nghị bồi thường cũng như không có đề nghị gì khác về dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Đối với tiền chế độ ốm đau do Bảo hiểm xã hội tỉnh BG chi trả cho Nguyễn Văn H 363.400 đồng, Trần Văn P 363.400 đồng và Hà Thị Thu H 382.700 đồng, các đối tượng trên đã tự nguyện hoàn trả lại cho Cơ quan Bảo hiểm. Đến nay Cơ quan bảo hiểm không có đề nghị gì. Do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khaonr 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Điểm a,b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS cần xử lý:

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 của bị cáo Dũng; chiếc điện thoại Vivo của bị cáo Hương sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu xung công nhà nước.

Đối với 01 cây máy vi tính của chị Quỳnh không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho chị Quỳnh.

Đối với số tiền 1.600.000đồng bị cáo Dũng đã thu lời và số tiền 100.000đồng bị cáo Thắm đã thu lời. Cần truy thu để xung quỹ nhà nước.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn tiền án phí cho bị cáo Ngọc và bị cáo Thắm do thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo.

[10]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Việt D 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Dương Việt D: 03 (Ba) năm tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Phong)

Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Thế A: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Giao bị cáo cho UBND thị trấn Thắng, Hiệp Hòa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thế H: 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Giao bị cáo cho UBND xã Lương Phong giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo: Trần Văn P: 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Giao bị cáo cho UBND xã Lương Phong giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H: 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến 13/7/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Thị Ng; Hà Thị Mai H; Hà Thị D; Đoàn Văn B; Trần Văn T; Nguyễn Thị H; Hoàng Thị H; Nguyễn Tiến M; Trần Văn Th: Mỗi bị cáo 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Hà Thị Thu H 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a,b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Truy thu của bị cáo Dương Việt D số tiền 1.600.000 đồng; bị cáo Trần Văn Th số tiền 100.000 đồng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 của bị cáo Dũng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của bị cáo Hương.

- Trả lại chị Nguyễn Ngọc Q 01 cây máy tính.

*Về án phí: áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết 326, Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí HSST theo quy định (miễn tiền án phí cho bị cáo Ngọc, bị cáo Thắm do thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo).

*Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

*Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 và 9a Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư Pháp;
- Chi cục THA huyện;
- CQĐT,CQTHAHS Công an Hiệp Hòa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND thị trấn, xã nơi cư trú bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung